

Số: /QĐ-CT

Vĩnh Phúc, ngày tháng năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục 03 thủ tục hành chính mới ban hành  
trong lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi  
chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp & PTNT**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 4404/QĐ-BNN-TCLN ngày 14/10/2020 của Bộ Nông nghiệp & PTNT công bố TTHC mới ban hành lĩnh vực lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp & PTNT;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số: 280/TTr-SNN&PTNT ngày 19/11/2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 03 TTHC mới ban hành trong lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp & PTNT tỉnh Vĩnh Phúc (Có danh mục cụ thể kèm theo).

Nội dung cụ thể của 03 thủ tục hành chính mới ban hành quy định tại Quyết định số 4404/QĐ-BNN-TCLN ngày 14/10/2020 của Bộ Nông nghiệp & PTNT công bố TTHC mới ban hành lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp & PTNT.

Sở Nông nghiệp và PTNT có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết 03 TTHC

trên, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo quy định tại Điều a, Khoản 3, Điều 8 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT, thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành; UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Cục KSTTHC- Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Cổng Thông tin - GTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KS1, KS4 (P-25b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Khước**

**DANH MỤC**  
**03 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC**  
**LÂM NGHIỆP THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-CT ngày / /2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc)*

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu	04 ngày làm việc; Trường hợp có thông tin vi phạm: 06 ngày làm việc.	Chi cục Kiểm lâm Vĩnh Phúc (địa chỉ: Số 14, đường Lý Thái Tổ, phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc)	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến: dichvucong.vinhphuc.gov.vn hoặc qua hòm thư điện tử.	Không	Điều 8, Điều 9 Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ Quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam.	Những nội dung còn lại của TTHC được thực hiện tại số thứ tự 1 mục B Phần II Quyết định số 4404/QĐ-BNN-TCLN ngày 14/10/2020 của Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn
2	Phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ	a) Trường hợp không phải xác minh: 01 ngày làm việc. b) Trường hợp phải xác minh: 04 ngày làm việc; 13 ngày làm việc đối với trường hợp nghi ngờ cần kiểm tra xác minh.	Chi cục Kiểm lâm Vĩnh Phúc (địa chỉ: Số 14, đường Lý Thái Tổ, phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc)	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến: dichvucong.vinhphuc.gov.vn.	Không	Chương III Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam.	Những nội dung còn lại của TTHC được thực hiện tại số thứ tự 2 mục B Phần II Quyết định số 4404/QĐ-BNN-TCLN ngày 14/10/2020 của Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn
3	Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu	04 ngày làm việc; Trường hợp có thông tin vi phạm: 06 ngày làm việc.	Hạt Kiểm lâm các huyện, thành phố	Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến: dichvucong.vinhphuc.gov.vn hoặc qua hòm thư điện tử.	Không	Điều 9 Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam.	Những nội dung còn lại của TTHC được thực hiện tại số thứ tự 3 mục C Phần II Quyết định số 4404/QĐ-BNN-TCLN ngày 14/10/2020 của Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn

